

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-PT

Ngày: 05 - 5 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Ngừng.

Bà Nguyễn Thị Tư.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Mỹ Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Lê Đông N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Lê Đông N, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: ấp Ngãi H, xã Hòa B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Trần Thị E (chết); có vợ Lê Thị Cẩm T (đã ly hôn) và 02 người con; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 22/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 11/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt năm 2022, chấp hành xong phần án phí năm 2021.

Nhân thân:

- Ngày 27/11/2017 bị Công an huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 06/QĐ-XPHC, đóng phạt vào năm 2017.

- Ngày 17/10/2017 bị Công an huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 141/QĐ-XPHC, đóng phạt năm 2017.

- Ngày 24/02/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 07 năm tù, về tội “Hiếp dâm trẻ em” Theo bản án số 50/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào năm 2007, chấp hành xong phần án phí vào năm 2003 và phần trách nhiệm dân sự năm 2004.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2022 đến ngày 08/10/2022 được trả tự do và bị bắt tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay, cho mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Hoàng H, Trần Quốc T không có kháng cáo, không bị kháng nghị hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, tòa không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 07/10/2022 bị cáo Lê Đông N đang ngồi uống cà phê tại một quán không nhớ rõ tên, địa chỉ thì có người bạn tên Giang (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) gọi điện thoại rủ bị cáo Nam đến quán cà phê “Vườn Hồng” thuộc địa chỉ ấp An H, xã Tân An H1, huyện MT để uống cà phê và cho ma túy về sử dụng. Sau đó, bị cáo N điều khiển xe mô tô hiệu Winer, màu vàng, biển số 64E1-343.21 đến quán cà phê “Vườn H2”. Khoảng 18 giờ 50 phút, bị cáo N đến quán cà phê và đi vào chòi cuối cùng, bên trái của quán để gặp G. Bị cáo N và G cùng ngồi uống cà phê và sử dụng ma túy với nhau khoảng 30 phút thì bị cáo N đi về. Khi ra về, G có đưa cho bị cáo N 01 bịch nylon hàn kín được quấn lại bằng băng keo màu đen, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá để bị cáo N về sử dụng, bị cáo N giấu ma túy trong tay và điều khiển xe mô tô về nhà, khi bị cáo N ra đến trước cửa chòi số 03 của quán cà phê “Vườn H2” thì bị lực lượng Công an huyện MT kết hợp Công an xã Tân An H1 đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện đang cất giấu ma túy trong người nên bị cáo N lấy bịch ma túy đang cất giấu trong lòng bàn tay phải ném xuống dưới nền gạch phía trước lối ra vào của chòi số 03 cách vị trí xe mô tô biển số 64E1-343.21 đang đậu khoảng 2,5 mét thì bị lực lượng Công an phát hiện tiến hành thu giữ và niêm phong 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng là chất ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số: 747/KLGD-PC09 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận: mẫu tinh thể

màu trắng bên trong 01 bìch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0041 gam, loại Methamphetamine.

Đối với chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0041 gam. Hiện nay đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện MT đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đông N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đông N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 20/12/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27 tháng 02 năm 2023, bị cáo Lê Đông N có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện MT, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đông N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 20/12/2022. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/10/2022 thể hiện: khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 07/10/2022, trước cửa chòi số 03 quán cà phê “Vườn H2” thuộc ấp An H, xã Tân An H1, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long, lực lượng Công an huyện MT kết hợp Công an xã Tân An H1 tiến hành kiểm tra, phát hiện bị cáo Lê Đông N lấy bạch ma túy đang giấu trong lòng bàn tay phải ném xuống nền gạch phía trước lối ra vào cửa chòi số 3 cách vị trí xe bị cáo N đang đậu khoảng 2,5 mét; lực lượng Công an tiến hành thu giữ và niêm phong 01 bạch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Căn cứ Bản kết luận giám định số: 747/KLGD-PC09 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận: mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bạch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0041 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo N đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Đông N: bị cáo N có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và có tiền án, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, nên bị cáo thuộc thành phần khó cải tạo cần phải có mức án nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo, cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét hết tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để quyết định hình phạt đối với bị cáo; mặc dù, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo N cung cấp tình tiết mới là có thành tích giúp cơ quan điều tra tìm ra tội phạm, nhưng mức án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo N là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đông N; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 12/2023/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đông N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày tạm giam ngày 20/12/2022, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2022 đến ngày 08/11/2022.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đông N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HMT: 02;
- VKSND + CQĐT HMT: 02;
- CQTHADS +THAHS HMT: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- UBND, CA xã Hòa B: 02;
- Lưu VP, P.KTNV, lưu hồ sơ vụ án:02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Huỳnh Thị Kiều Duyên**







